

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST

Ngày: 17 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Huy và ông Nguyễn Quang Nhã.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2024/QĐXXST- HS ngày 03/6/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2024/QĐST- HS ngày 18/6/2024, đối với bị cáo:

Trần Thị M, sinh ngày 11/01/1987; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn V, sinh năm 1957 và bà Đỗ Thị M, sinh năm 1964; có chồng Đặng Văn C, sinh năm 1982; có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2023;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/01/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện L tuần tra kiểm soát trên địa bàn huyện L, tỉnh Q. Khoảng 10 giờ 30 phút, khi Tổ công tác đi đến địa phận tổ dân phố T, trị trấn K thì phát hiện xe mô tô Honda Ablade màu đỏ- đen mang biển số đăng ký 73H- 312.20 do Trần Thị M (sinh năm 1987, trú

tại thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Q) có dấu hiệu nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, quá trình kiểm tra phát hiện trên xe mô tô có 01 thùng xốp màu trắng bên trong thùng xốp chứa 01 phần cơ thể của cá thể động vật (bao gồm phần cơ thể liền khối nổi chân trước trái và chân sau trái, không có đầu, không có chân trước phải và chân sau phải, không có nội tạng; chân trước trái và chân sau trái đã bị mất phần móng), lông của phần cơ thể động vật màu đen. Tại thời điểm kiểm tra, Trần Thị M trình bày 01 phần cơ thể của cá thể động vật trên Miền đang vận chuyển để đem đi bán nhưng trên đường đi bị lực lượng chức năng phát hiện.

Ngày 16/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy ra Quyết định Trung cầu giám định số 57/QĐ- CSĐT đối với phần cơ thể liền khối nổi chân trước trái và chân sau trái, không có đầu, không có chân trước phải và chân sau phải, không có nội tạng, chân trước trái và chân sau trái đã bị mất phần móng; lông của phần cơ thể màu đen; trọng lượng 21 kg.

Tại bản kết luận giám định số 145/STTNSV ngày 22/01/2024, Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật kết luận:

Xác định tiên loài cho mẫu vật: Mẫu vật giám định là của loài Sơn dương, có tên khoa học: *Capricornis milneedwardsii/CapricorniCapricorni suatraensis*.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1) Loài sơn dương (*Capricornis milneedwardsii/CapricorniCapricorni suatraensis*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

1) Loài sơn dương (*Capricornis milneedwardsii/CapricorniCapricorni suatraensis*) có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-Cp ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

1) Loài sơn dương (*Capricornis milneedwardsii/CapricorniCapricorni suatraensis*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

Việc tạm giữ, thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 73H1- 312.20; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị T; 01 thùng xốp màu trắng, bên ngoài thùng xốp dán băng dính màu vàng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, IMEI 1: 865222045291733, IMEI 2 865222045291725, bên trong lắp sim điện thoại Vinaphone có số serial 89840200011217900271; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A38 màu xanh, IMEI 1: 868714063532747, IMEI 2: 868714063532466, bên trong lắp sim điện thoại Viettel có số serial 8984048000332302012; 01 phần cơ thể của cá thể động vật bao gồm phần cơ thể liền khối nổi chân trước trái và chân sau trái; không có đầu, không có chân trước phải và chân sau phải, không có nội tạng; chân trước trái và chân sau trái đã bị mất phần móng, lông của phần cơ thể màu đen, trọng lượng 21 kg. Tất cả có đặc điểm như quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Ngày 07/02/2024, Cơ quan điều tra đã chuyển giao 01 phần cơ thể của cá thể động vật Sơn Dương bao gồm phần cơ thể liền khối nổi chân trước trái và chân

sau trái; không có đầu, không có chân trước phải và chân sau phải, không có nội tạng; chân trước trái và chân sau trái đã bị mất phần móng, lông của phần cơ thể màu đen, trọng lượng 21 kg cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn Quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng bảo quản.

Ngày 07/2/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại: xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 73H1- 312.20; 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, IMEI 1: 865222045291733, IMEI 2 865222045291725, bên trong lắp sim điện thoại Vinaphone có số serial 89840200011217900271; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A38 màu xanh, IMEI 1: 868714063532747, IMEI 2: 868714063532466, bên trong lắp sim điện thoại Viettel có số serial 8984048000332302012 cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị M khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không khiếu nại gì về kết luận giám định, các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKSLT, ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố Trần Thị M về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s, n khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Thị M từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng; về vật chứng, 01 phần cơ thể của cá thể động vật bao gồm phần cơ thể liền khối nối chân trước trái và chân sau trái; không có đầu, không có chân trước phải và chân sau phải, không có nội tạng; chân trước trái và chân sau trái đã bị mất phần móng, lông của phần cơ thể màu đen, trọng lượng 21 kg là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo không phát biểu lời bào chữa, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về quan điểm luận tội.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa của bị cáo: Bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Lệ Thủy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng, đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/01/2024, tại tổ dân phố Phong Giang, thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình Trần Thị Miên đã có hành vi vận chuyển một phần cơ thể của cá thể Sơn Dương, là loài động vật rừng, loài động vật nguy cấp, quý, hiếm thuộc nhóm IB thì bị tổ công tác Công an và Hạt kiểm Lâm huyện Lệ Thủy phát hiện bắt giữ. Hành vi của Trần Thị M đã cấu thành tội phạm, phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng xét hành vi của bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về bảo vệ động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm. Việc Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể động vật nguy cấp, quý, hiếm dẫn đến các hệ lụy về mặt xã hội như gia tăng các vi phạm pháp luật, ảnh hưởng tới tập quán tiêu dùng thực phẩm, môi trường sinh thái, tài nguyên sinh vật, hình ảnh, uy tín của đất nước và con người Việt Nam trên trường quốc tế. Để bảo đảm tính nghiêm minh và răn đe của pháp luật, vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra vụ án cũng như xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đều tỏ thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; là phụ nữ đang mang thai; có bố mẹ là người có công với nước, có thành tích trong các phòng chống lũ lụt năm 2020 tại địa phương được UBND xã Phong Thủy xác nhận, bị cáo nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền cơ sở, chưa cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội, không cần bắt phải chấp hành hình phạt tù, cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo; Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo tại điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Trần Thị M khai một phần của cá thể Sơn Dương mua của một người phụ nữ không xác định được danh tính và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh điều tra, xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Trần Thị M sử dụng xe mô tô BKS 73H1- 312.20 của chị Nguyễn Thị T để chở 01 phần của cá thể Sơn Dương nhưng chị T không biết nên không phạm tội, nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: Các vật chứng tạm giữ để điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng theo quy định của pháp luật, không ai có ý kiến, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 phần cơ thể của cá thể động vật bao gồm phần cơ thể liền khối nổi chân trước trái và chân sau trái; không có đầu, không có chân trước phải và chân sau phải, không có nội tạng; chân trước trái và chân sau trái đã bị mất phần móng, lông của phần cơ thể màu đen, trọng lượng 21 kg là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 thùng xốp không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s, n khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm d khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị M phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị M 15 tháng (Mười lăm) tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/7/2024).

Giao bị cáo Trần Thị Miễn cho Ủy ban nhân dân xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo Trần Thị M có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Q trong việc giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của pháp luật.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 thùng xốp và 01 phần cơ thể của cá thể động vật bao gồm phần cơ thể liền khối nổi chân trước trái và chân sau trái; không có đầu, không có chân trước phải và chân sau phải, không có nội tạng; chân trước trái và chân sau trái đã bị mất phần móng, lông của phần cơ thể màu đen, trọng lượng 21kg hiện đang được bảo quản tại Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn Quốc gia Phong Nha- Kẻ Bàng.

(Tất cả có đặc điểm như Biên bản giao nhận động vật rừng ngày 07/02/2024 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/5/2024);

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/7/2024); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS Lệ Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS;
- Đội ĐT-TH CA huyện Lệ Thủy;
- Người TGTT khác;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Châu

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân**

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Huy

Nguyễn Quang Nhã

Nguyễn Văn Châu

